**TUẦN 27**

**Ngày soạn: 18/3/2022**

**Ngày giảng: thứ hai ngày 21/3/2022**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp HS có ý thức rèn luyện kĩ năng đọc sách, học thói quen trân trọng, nâng niu sách.

- HS biết các thuật ngữ đơn giản liên quan đến sách, biết sách từ đâu mà ra.

- HS biết quy tắc ứng xử ở thư viện, chuẩn bị cho việc xây dựng thói quen đọc sách ở nhà và ở trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Máy tính, phần mềm dạy học zoom. Băng đĩa video cảnh đẹp địa phương.

- Học sinh: SGK. VBT, máy tính, Ipast, ĐT

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **CHÀO CỜ:** GV bật nhạc quốc ca, đội ca  **1. KHỞI ĐỘNG: 5P**  -GV tổ chức cho HS hát tập thể bài Trang sách em yêu  -Hỏi:  + Các em có thích đọc sách không?  + Em hãy nhớ lại bất kỳ một nhân vật nào trong sách mà bố mẹ từng đọc cho em nghe?  **2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI: 25P**  **Hoạt động 1: Thảo luận về Ngôi nhà của sách**  Bản chất: HS tìm hiểu kĩ hơn nguồn gốc của sách: sách ở đâu ra.  Dẫn dắt và tổ chức hoạt động:  - GV mời HS nhìn vào SGK, phần nói về những ngôi nhà của sách, GV đặt câu hỏi thảo luận:  + Đã em nào từng đi mua sách cùng bố mẹ ở hiệu sách chưa? Ở đó có nhiều sách không? Em có muốn đến đó nữa không?  + Đã ai từng đến một thư viện? Ở đó có nhiều sách không? Thư viện dành cho ai đến đọc sách nhỉ?  + Ở lớp chúng ta có tủ sách (giá sách) của lớp. Ở nhà em có tủ sách, giá sách không? Ai thường lấy sách từ đó ra để đọc?  - GV giải thích cho HS các khái niệm Ngôi nhà của sách  - GV kết luận: Sách có rất nhiều nhà để ở. Mọi người đều nâng niu, giữ gìn để sách không rách, không hỏng.  **Hoạt động 2: Cùng ngắm bìa một cuốn sách**  Bản chất: HS học cách ngắm và đọc thông tin trên bìa sách.  Dẫn dắt và tổ chức hoạt động:  - GV mời HS ngắm kĩ bìa một cuốn sách và đọc thông ti trên bìa sách. Ở đó có những gì?  - GV lần lượt giới thiệu các chi tiết trên bìa sách: Nhà xuất bản là nơi làm ra cuốn sách - ngôi nhà đầu tiên của cuốn sách đó. Tác giả - người viết cuốn sách, còn có thể là nhà thơ hoặc nhà văn. Tên của cuốn sách. Đó là những thông tin chúng ta nên đọc và ghi nhớ.  - Chúng ta là "Người đọc"  - GV kết luận: Việc ngắm bìa một cuốn sách rất quan trọng. Nếu em là người đọc, em nên đọc kĩ bìa sách để biết: ai viết cuốn sách này và ngôi nhà đầu tiên của cuốn sách là ngôi nhà nào - nhà xuất bản nào.  - HS quan sát SGK và trả lời câu hỏi.  (Hiệu sách là nơi bán sách.)  (Thư viện là nơi tập trung sách cho mọi người đến đọc chung. Có thể mượn về nhà nhưng sau đó phải trả lại.)  - HS nhớ lại và kể. (Tủ sách của lớp, tủ sách của gia đình là ngôi nhà của sách dành riêng cho lớp, cho gia đình mình. Ai muốn mượn đều phải xin phép và đọc xong trả lại)  Hoạt động 3: cam kết hành động  - GV đề nghị HS về nhà cùng bố mẹ sắp xếp trang trí ngôi nhà của sách ở gia đình mình. Nếu ở nhà chưa có tủ hoặc giá sách, HS có thể nhờ GV hỗ trợ để xây dựng một tủ sách cho gia đình.  **3. CỦNG CỐ - DẶN DÒ: 5P**  -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị bài sau  - Các lớp sưu tầm thêm một số bài hát khác ca ngợi quê hương. | -HS tham gia.  -HS trả lời  - Hs trả lời.  HSthực hiện theo yêu cầu  - hs quan sát  -Mời HS trả lời  -HS lắng nghe  - hs quan sát  - Hs trả lời câu hỏi Gv đưa ra  -HS lắng nghe và thực hiện  - Hs thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 6: THIÊN NHIÊN KÌ THÚ**

**Bài 5 : CÂY LIỄU DẺO DAI ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin được viết dưới hình thức hội thoại ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng cấu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm , khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

**II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

**TIẾT 3.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Trả lời câu hỏi** | |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a , Thân cây liệu có đặc điểm gì ?  b . Cành liệu có đặc điểm gì ?  c . Vì sao nói liễu là loài cây dễ trồng ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình , Các nhóm khác nhận xét , đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai ,  b , Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió ;  c . Liễu là loài cây dễ trồng và chỉ cần cắm cành xuống đất , nó có thể mọc lên cây non | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi . |
| **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và b ở mục 3** | |
| GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b ( có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở ( Thân cây liễu không to nhưng dẻo đai ; Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió ) .  - GV lưu ý HS viết hoa ở đầu cầu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS quan sát và viết câu trả lời vào vở |
| **5. Chọn từ ngữ hoàn thiện để viết câu vào vở** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu . GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .  a . Cành liễu rủ lả trông mềm mại như một mái tóc ;  b . Tập thể dục hàng ngày giúp cho cơ thể dẻo dai .  GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS | HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu |
| **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh** | |
| - GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét | HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: 19 / 3 / 2022**

**Ngày giảng: thứ ba ngày 22 / 3 / 2022**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 6: THIÊN NHIÊN KÌ THÚ**

**Bài 5 : CÂY LIỄU DẺO DAI ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin được viết dưới hình thức hội thoại ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát - Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng cấu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm , khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

**II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **7. Nghe viết** | |
| GV đọc to cả đoạn văn . ( Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai . Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió . Vì vậy , cây không dễ bị gãy . )  GV lưu ý HS một số văn để chỉnh tả trong đoạn viết .  + Viết lùi đầu dòng Viết hoa chữ cái đầu cầu , kết thúc câu có dấu chấm .  + Chữ dễ viết sai chính tả : dẻo dai , chiều , giỏ , dễ , trống .. GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  Đọc và viết chính tả :  + GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm tử ( Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai . Cành liễu tiên tại , có thể chuyển động theo chiều gió . Vì vậy , cây không dễ bị gãy :) . Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .  + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà Soát lỗi .  + HS đối vở cho nhau để rà soát lỗi .  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi |
| **8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa** | |
| - GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ . | HS làm việc nhóm đôi để tìm những chữ phù hợp .  - Một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả trước lớp ( có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng ) |
| **9. Trò chơi Đoản nhanh đoán đúng : Đoán tên các loại cây** | |
| - Mục tiêu : Rèn kĩ năng quan sát , phản xạ , kĩ năng nói , phát triển tư duy , ...  Chuẩn bị : GV chuẩn bị một số câu miêu tả đặc điểm của một số cây cối quen thuộc , ( viết câu miêu tả vào các bông hoa – khoảng 5 - 6 câu ) ,  VD : Cây gì tên có vần ương  Gọi học trò nhở vang trường tiếng ve ?  ( tranh hoa phượng ) :  Cây gì tên có vần ang  Hạ xanh , thu đỏ , đông sang trơ cành .  Tản xoá như chiếc ô xinh.  Sân trường rợp bóng chúng mình vui chơi  ( tranh tán bàng ) . ( GV linh hoạt tuỳ từng vùng miền có thể chủ động giới thiệu các loài cây khác . )  Cách chơi : GV chia lớp thành một số nhóm . Sau khi GV chiếu câu miêu tả , một HS đọc , đội nào có tín hiệu trả lời nhanh thì được quyền trả lời . Nếu trả lời sai thì bị mất lượt trả lời tiếp , đội khác trả lời Mỗi câu trả lời đúng thì được gắn một bông hoa . Đội nào trả lời đúng nhiều thì được nhiều họa .  Ý nghĩa của trò chơi : HS yêu thích thiên nhiên , cây cối , có ý thức bảo vệ và chăm sóc cây cối | HS tham gia trò chơi |
| **\* Củng cố** | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học , GV chốt lại những nội dung chính .. GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học  GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .  - GV giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một cuốn sách hoặc bài viết về thiên nhiên để chuẩn bị cho bài học sau , GV cũng cần chủ động chuẩn bị một số cuốn sách và bài viết về thiên nhiên để cung cấp thêm nguồn tài liệu đọc mở rộng cho HS | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào )  HS tìm đọc một cuốn sách hoặc bài viết về thiên nhiên để chuẩn bị cho bài học sau |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP ( TIẾT 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn . bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hình nói và viết sáng tạo về mặt chủ điểm cho trước ( thiên nhiên ) .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần ooc , yêt , yêng , oen , oao , oet , uênh** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cắn tìm có thể đã học hoặc chưa học .  - GV nên chia các vần này thành 2 nhóm ( để tránh việc HS phải ăn một lần nhiều vẫn ) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất : các vần ooc , yêt , yêng .  Nhóm vần thứ hai : các vần oen , oao , oet , uênh . | HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất :  + HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ Có tiếng chứa các vần ooc , yêt , yêng . + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .  + Một số ( 2 – 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ dọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần  Nhóm vần thứ hai :  + HS làm việc nhóm đôiđể tìm tử ngữ có tiếng chứa các văn oen , oao , oet , uênh .  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .  + Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn trước lớp : mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần . |
| **2. Xác định những bài đọc viết về con vật , viết về cây cối hoặc viết về những sự vật khác trong chủ điểm Thiên nhiên kì thú .** | |
| - Chọn bài đọc thích nhất và nếu lí do lựa chọn . Đây là bài tập giúp HS nhớ lại và kết nối một số nội dung các em đã học . Qua đó , HS cũng có ý niệm về sự phân loại thế giới sinh vật , gồm con vật ( động vật ) , cây cối ( thực vật ) ; và phân biệt sinh vật với những gì không thuộc sinh vật , VD : cầu vồng . GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi .  - GV có thể làm mẫu một trường hợp nếu thấy cần thiết , chẳng hạn , văn bản nói về con vật như Loài chim của biển cả ( chim hải âu ) .  - GV và HS thống nhất câu trả lời đúng cho câu hỏi đầu : Chúa tể rừng xanh ( con vật ) , Cuộc thi tài năng của rừng xanh ( con vật ) , Cây liệt dẻo da ( cây cối ) , Cầu vồng ( không phải con vật cũng không phải cây cối ) . Riêng câu hỏi 4 ( Em thích bài đọc nào nhất ? Vì sao ? ) . GV cần tôn trọng sự lựa chọn đa dạng của HS miễn là lí do lựa chọn được các em trình bầy thuyết phục ở mức độ nhất định . Chú ý khuyến khích các em có những lí giải độc đáo , khác biệt | - Một số HS trình bày kết quả trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời đúng cho câu hỏi đầu |
| **3. Chọn từ ngữ chỉ thiên nhiên** | |
| GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .  GV có thể gợi ý : Trong các từ ngữ đã cho , từ ngữ nào chỉ những sự vật , hiện tượng không do con người làm thu , tự nhiên mà có , VD : sông . | HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ  Một số ( 2-3 ) HS trình bày kết quả trước lớp . GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng .  Những từ ngữ chỉ thiên nhiên : sông , mưa , nắng gió , rừng , biển .  Những từ ngữ khác chỉ sản phẩm do con người làm ra , không phải từ ngữ chi thiên nhiên : Xe cộ , nhà cửa , trường học  Những từ ngữ chỉ thiên nhiên khác ,  HS có thể nêu : bão , lụt , mặt trăng , mặt trời , núi đối , trái đất , ... |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4. Viết vào vở 1-2 câu về thiên nhiên** | |
| - GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về thiên nhiên , yêu cầu HS quan sát .  - GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip.  GV nhắc lại những ý tưởng tốt , điều chỉnh những mô tả sai lệch và có thể bổ sung những mô tả khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra . | HS quan sát .  HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được  Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp , mô tả thiên nhiên mà các em quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá  Từng HS tự viết vào vở 1 - 2 câu về thiên nhiên theo kết quả quan sát riêng của mình . Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp |
| **5. Đọc mở rộng** | |
| Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên . GV có thể chuẩn bị một số cuốn sách hoặc bài viết phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp và cho HS đọc ngay tại lớp .  . Các em nói về một số điều các em đã đọc , GV có thể nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em có được cuốn sách ( bài viết ) này ?  Cuốn sách ( bài viết ) này viết về cái gì ?  Có điều gì thú vị hay đáng chú ý trong cuốn sách ( bài viết ) này ? ..  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên  HS làm việc nhóm đói hoặc nhóm 4  - Một số ( 3 – 4 ) HS nói về một số điều các em đã đọc được trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . |
| **\* Củng cố** | |
| GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS . |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

TOÁN

Bài 67. CÁC NGÀY TRONG TUẦN LỄ

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết tuần lễ có 7 ngày, biết tên các ngày trong tuần.

- Biết đọc thứ, ngày, tháng trên tờ lịch bóc hằng ngày.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| 1. Hoạt động khởi động  * Cho HS quan sát quyển lịch hằng ngày theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về quyển lịch, tờ lịch. Đọc các thông tin ghi trong tờ lịch và thảo luận về những thông tin đó.   - Gọi đại diện nhóm chia sẻ trước lớp | - HS quan sát  Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp |
| 1. Hoạt động hình thành kiến thức 2. Nhận biết ngày trong tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày |  |
| * Cho HS chia sẻ theo cặp: “Kể tên các ngày trong một tuần lễ”. * Cho HS trả lời câu hỏi: “Một tuần lễ có mấy ngày? Đó là những ngày nào?”. | - HS chia sẻ theo cặp  - HS trả lời câu hỏi |
| * GV nhận xét và chốt thông tin: “Một tuần lễ có 7 ngày là: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật”. |  |
| 1. **Tìm hiểu tờ lịch, cách xem lịch**   a) Cho HS quan sát quyển lịch bóc hằng ngày treo trên bảng. | - Cho HS quan sát |
| * GV chỉ vào tờ lịch ngày hôm nay và hỏi: “Hôm nay là thứ mấy?”. | - HS trả lời, ví dụ: “Hôm nay là thứ hai”. |
| * Gọi vài HS nhắc lại: “Hôm nay là thứ hai”. GV chỉ vào tờ lịch của ngày hôm nay, giúp HS nhận biết được tên gọi của ngày trong tuần lễ ghi trên tờ lịch. | - HS nhắc lại |
| - Cho HS quan sát phía trên cùng của tờ lịch (ghi tháng), chẳng hạn: “Tháng tư”. HS chỉ vào chữ “Tháng tư” và đọc: “Tháng tư”. | - HS quan sát |
| - Cho HS chỉ vào tờ lịch nói: “Hôm nay là thứ hai, ngày 12 tháng tư”. | - HS chỉ vào tờ lịch của ngày hôm nay, đọc số chỉ ngày trên tờ lịch, chăng hạn chỉ vào số 12 trên tờ lịch và nói: “Hôm nay là ngày 12”. |
|  |  |
| b) Thực hành xem lịch  HS lấy một vài tờ lịch, thực hành đọc các thông tin trên tờ lịch cho bạn nghe, chẳng hạn: Thứ năm, ngày 15 tháng tư. | - Thực hành đọc |
| c. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 1  - Cho HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  Kể tên các ngày trong tuần lễ. | - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp: |
| a) Hôm nay là thứ năm. Hỏi: Ngày mai là thứ mấy? Hôm qua là thứ mấy? | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| **Bài 2**  - Cho HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3   * Cho HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.   + Ngày 26 tháng 3 là thứ sáu;  + Ngày 1 tháng 6 là thứ ba;  + Ngày 19 tháng 8 là thứ năm;  + Ngày 20 tháng 11 là thứ bảy.  - GV đặt câu hỏi liên hệ với các sự kiện liên quan đến các ngày trong các tờ lịch trên. | - HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. |
| **D. Hoạt động vận dụng**  **Bài 4.** HS thực hiện các thao tác:   * Quan sát tranh, đọc tình huống trong bức tranh, thảo luận và trả lời câu hỏi   (Hôm nay là thứ bảy, ngày 15 tháng năm).  - Khuyến khích HS đặt thêm các câu hỏi liên quan đến tình huống trong bức tranh. | - HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. |
| **\* Củng cố, dặn dò**   * Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống?   - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý? |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TẬP TUẦN 30 ( TIẾT 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn . bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hình nói và viết sáng tạo về mặt chủ điểm cho trước ( thiên nhiên ) .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Bài 1 . CHIM BIỂN CẢ** | |
| Chọn từ ngữ để hoàn thiện cấu và viết cấu vào vở GV trình chiếu các câu chưa hoàn thiện ( có nhiều chỗ trống ) .  - Con cá cần ( ... ) để bơi .  - Con chim cần ( ... ) để bay .  - Con hổ cần ( ... ) để ở  - Con ong cần ( .. ) để làm mật ,  - Một số HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý ( nước , bầu trời , rừng , hoa ) phù hợp với từng chỗ trống để hoàn thiện các câu đã cho  GV trình chiếu các câu hoàn thiện .  Một số HS đọc thành tiếng những câu này . | HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý ( nước , bầu trời , rừng , hoa ) phù hợp với từng chỗ trống để hoàn thiện các câu đã cho  HS viết vào vở các câu hoàn thiện . |
| **Bài 2. BẢY SẮC CẦU VỒNG** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  - vì sao , hàng ngàn lấp lánh , trên bầu trời  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành câu .  - Một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả .  GV và HS thống nhất phương án đúng . ( Hàng ngàn vì sao lấp lánh trên bầu trời hoặc Trên bầu trời , hàng ngàn vì sao lấp lánh ) | HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành câu  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng . |
| **TIẾT 2**  **Bài 3. CHÚA TỂ RỪNG XANH** | |
| Đọc đoạn văn , kết hợp từ ngữ ở A và B cho phù hợp GV trình chiều đoạn văn và cho một số ( 2 - 3 ) HS đọc thảnh tiếng đoạn văn : Mèo và hổ có nhiều điểm giống nhau . Hình dáng theo giống hình dáng một con hổ nhỏ . Mèo có tai thinh và mắt tinh như hổ . Hổ giỏi chạy nhảy và tinh vồ mồi , mèo cũng vậy . Hổ to khoẻ hơn mèo nhưng lại thua mèo ở khả năng leo trèo .  - GV trình chiếu bảng ( không có vết nối ) :  A B  Hình dáng mèo có nhiều điểm giống nhau  Mèo và bổ giống hình dạng một con hổ nhỏ  Tai mèo rất tinh .  Hổ thua mèo rất thính .  Mắt mèo khả năng leo trèo  . Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả . GV và HS thống nhất các kết nối đúng , tạo thành những câu trọn vẹn . ( Hình dáng mèo giống hình dáng một con hổ nhỏ : Mèo và hổ có nhiều điểm giống nhau ; Tai mèo rất thính ; Hổ thua mèo ở khả năng leo trèo ; Mắt meòrất tinh . ) .  HS đối chiếu với kết quả làm bài của mình để tự đánh giá . | - HS làm việc nhóm đôi , trao đổi để lựa chọn từ ngữ ở A kết nối với từ ngữ ở B cho phù hợp . Sau đó , mỗi HS thực hiện việc nối các từ ngữ ở A và B trong vở . |
| **Bài 4. CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + kì thú , có , rừng xanh , nhiều điều  + bảo vệ , cần , động vật , chúng ta , hoang dã  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  Một số ( 2 – 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  ( Rừng xanh có nhiều điều kì thú . / Chủng ta cần bảo vệ động vật hoang dã . )  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **Bài 5. CÂY LIỀU DẺO DAI** | |
| Viết một câu nói về đặc điểm của một loài cây mà em biết  - Đây là bài tập viết câu sáng tạo , GV cần chú ý có sự hỗ trợ phù hợp để giúp HS làm được bài tập này . GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để tìm ý tưởng , GV có thể nêu câu hỏi gợi ý :  Có loài cây nào khiến em chú ý không ?  Em thấy nó ở đâu ? ( Chẳng hạn : ở vườn nhà em , trên đường đi học , trong sân trường , trên phim ảnh , trên Internet , ... ) Loài cây đó có gì đáng chú ý ? ...  GV có thể gợi ý thêm về đặc điểm của một số loài cây . ( Chẳng hạn : Cây phượng có hoa đỏ rực , Cây bàng có tán lá xoè ra rất rộng Cây tre có thân vươn cao , Cây hoa hồng có nhiều gai nhọn , ... ) | Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả ,  - HS viết vào vở các câu sáng tạo dựa vào kết quả làm việc nhóm hoặc có thể tham khảo ý kiến của các HS khác đã trình bày trước lớp hay của GV |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7:** **THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 1: TIA NẮNG ĐI ĐÂU ? ( tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vẫn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**TIẾT 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động** | |
| GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a . Trong tranh , em thấy tia nắng ở đâu ?  b . Em có thích tia nắng buổi sáng không ? Vì sao ?  - Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác , GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Tia nắng đi đâu | HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi |
| **2. Đọc** | |
| GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ dùng nhịp .  - HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (dậy , là , lòng tay , sức nhớ , lặng in ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được nhịp thở " một cách tự nhiên ) . HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( sực nhớ : đột ngột , bỗng nhiên nhớ ra điều gì, ngẫm nghĩ : nghĩ kĩ và lâu ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khổ thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá HS đọc cả bài thơ  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc từng dòng thơ  HS nhận biết khổ thơ .  1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ , |
| **3. Tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cũng văn với nhau** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , củng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau ,  -. GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( sáng - đang dạy – thấy , ai - bài ) . | HS làm việc nhóm , củng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau  HS viết những tiếng tìm được vào vở |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: 20 / 3 / 2022**

**Ngày giảng: Thứ tư ngày 23 / 3/ 2022**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7:** **THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 1: TIA NẮNG ĐI ĐÂU ? ( tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vẫn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **4. Trả lời câu hỏi** | |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Buổi sáng thức dậy , bé thấy tia nắng ở đâu ?  b . Theo bé , buổi tối , tia nắng đi đâu ?  c . Theo em , nhà lãng ở đâu ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Buổi sáng thức dậy , bé thấy tia nắng ở trong lòng tay , trên bàn học , trên tán cây ; b . Theo bé , buổi tối , tia nắng đi ngủ  E. Câu trả lời mở | - HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) . cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi , |
| **5. Học thuộc lòng** | |
| - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối ,  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối .  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng haỉ khổ thơ cuối bằng cách xoả che dẫn một số từ ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoá / che hết .  Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này . | HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần . |
| **6. Vẽ bức tranh ông mặt trời và nói về bức tranh em vẽ** | |
| + Vẽ ông mặt trời  + Mỗi HS vẽ ông mặt trời theo trí tưởng tượng của mình vào vở .  + HS nhận xét bài vẽ của nhau . Nói về bức tranh em về .  + GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em vẽ ông mặt trời màu gì ?  Ông mặt trời em về cỏ hình gì ?  Em về những gì xung quanh ông mặt trời ?  + Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét . | + HS chia nhóm nói về ông mặt trời ( có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý ) : từng HS trong nhóm nói về ông mặt trời trong bức tranh của mình hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý |
| **7 , Củng cố** | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . GV nhận xét , khen ngợi , động viên | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 2 : TRONG GIẤC MƠ BUỔI SÁNG ( Tiết 1 + 2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời dụng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cũng văn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ , quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , có cảm xúc trước những đổi thay của đời sống xung quanh , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III . HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Ôn và khởi động** | |
| Ôn ; HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a . Bạn thỏ đang làm gì ?  b . Em có hay ngủ mơ không ?  Em thường mơ thấy gì ?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Trong giấc mơ buổi sáng | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác . |
| **2. Đọc** | |
| GV đọc mẫu toàn bài thơ  Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp .  HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( sáng , năng , nơi , lạ , sông , chảy tràn , dòng , sữa , trắng )  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được " nhịp thơ ” một cách tự nhiên ) .  HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( thảo nguyên : vùng đất cao , bằng phẳng , rộng lớn , nhiều cỏ mọc ; ban mai ; buổi sáng sớm khi mặt trời đang lên )  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm ,  + Một số HS đọc khó thở , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ  +1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng cùng vẫn với nhau . HS viết những tiếng tìm được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giả .  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( trời - Phơi , sông -hồng -trống , tai – bài , trắng – nắng ) . |  |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4. Trả lời câu hỏi** | |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Trong giấc mơ , bạn nhỏ thấy ông mặt trời làm gi ?  b . Bạn nhỏ thấy gì trên thảo nguyên  c . Bạn nhỏ nghe thấy gì trong giấc mơ ? .  GV và HS thống nhất câu trả lời .  a . Trong giấc mơ , bạn nhỏ thấy ông mặt trời mang túi đẩy hoa trắng và trải hoa vàng khắp nơi ;  b , Bạn nhỏ thấy rất nhiều loài hoa lạ trên thảo nguyễn thang tên bạn lớp mình ;  c . Bạn nhỏ nghe thấy trong giấc mơ lời của chú gà trống gọi bạn nhỏ dậy học bài . | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi . GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giả |
| **5. Học thuộc lòng** | |
| GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối .  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối . GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá / che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoả che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá / che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này . | HS nhớ và đọc thuộc |
| **6. Nói về một giấc mơ của em** | |
| - GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em có hay nằm mơ không ?  Trong giấc mơ em thấy những điều gì ?  Em thích mơ thấy điều gì ?  Vì sao em thích mơ thấy điều đó ?  - Củng cố GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh . HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | - HS chia nhóm có thể nói về điều minh thích gặp trong giấc mơ ( có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý ) . Từng HS trong nhóm nói về điều mình thích gặp trong giấc mơ hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý : Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét 7. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: 21 / 3 / 2022**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 24 / 3/ 2022**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 3 . NGÀY MỚI BẮT ĐẦU ( TIẾT 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB miêu tả ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó , từ môi trường tự nhiên , thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn khởi động** | |
| - Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  - Khởi động :  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi :  a . Em thấy những gì trong tranh ?  b . Cảnh vật và con người trong tranh như thế nào ?  ( Có thể chiếu clip đã chuẩn bị , clip phải vui nhộn để HS hiểu buổi sáng thường được bắt đầu với năng lượng dồi dào nhất )  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời ra .  a.Tranh buổi sáng , hoa cỏ đẫm sương mọi người tập thể dục ;  b . Cảnh vật và con người trong tranh tươi vui , đầy sức sống , ... ) , sau đó dẫn vào bài đọc Ngày mới bắt đầu . | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác |
| **2. Đọc** | |
| - GV đọc mẫu toàn VB .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu văn 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( tỉnh , chiều , chuồng , kiếm , ... ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2 , GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . ( VD : Buổi sáng tinh mơ , / mặt trời nhỏ lên đỏ rực . Những tia nắng toả khắp nơi , đánh thức mọi vật . )  HS đọc đoạn  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài ( tinh mơ: sáng sớm , trời còn mở mở : lục tục : tiếp theo nhau một cách tự nhiên , không phải theo trật tự sắp xếp từ trước ) .  + HS đọc đoạn theo nhóm  - HS và GV đọc toàn VB  + 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB |
| **TIẾT 2** | |
| **3. Trả lời câu hỏi** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a . Buổi sáng , cải gi đánh thức mọi vật ?  b. Sau khi thức giấc , các con vật làm gì ?  c . Bé làm gì sau khi thức dậy ?  GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình các nhóm khác nhận xét , đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Buổi sáng tia nắng đánh thức mọi vật ;  b . Sau khi thức giấc , chim bay ra khỏi tố , cất tiếng hót ; ong bay đi kiểm sát ; gà mẹ dẫn con đi kiếm mồi ;  c . Sau khi thức dậy , bể chuẩn bị đến trường | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và câu trả lời cho từng câu hỏi |
| **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và cở mục 3** | |
| - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b ( có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở  Buổi sáng , tia nắng đánh thức mọi vật  Sau khi thức dậy , bé chuẩn bị đến trường  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí .  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS quan sát và viết câu trả lời vào vở |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cũng cố kiến thức cơ bản về các bộ phận của các bộ phận của cơ thể và các giác quan.

- Có thói quen vệ sinh hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh, ảnh về các hoạt động học tập, vui chơi, các hoạt động nên và không nên để bảo vệ mắt và tai.

- Hồ dán, giấy to, kéo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. Khởi động: 4’  1. Em hãy kễ những hoạt động mà em thích?  2. Những hoạt động đó có ích lợi gì?  - GV nhận xét - đánh giá  2. Bài mới:  a. gtb: 1’  Sức khỏe là vốn quý của mỗi ng­ười. Ai biết giữ gìn và sống vệ sinh sạch sẽ là  rất tốt cho sức khỏe của chúng ta. Bài  học: Ôn tập : Con ng­ười và sức khỏe sẽ cho chúng ta rõ hơn về điều đó.  b. Các hoạt động  HĐ1: Làm việc với phiếu học tập 10’  - GV phát phiếu cho các nhóm. Nội dung phiếu:  1. Cơ thể ng­ười gồm có.........Đó là.............  2. Các bộ phận bên ngoài của cơ thể là..........  3. Chúng ta nhận biết thế giới xung quanh nhờ có..........  \* GV y/c HS thảo luận N4, điền vào  chõ chấm các câu trả lời.  \* Gọi đại diện các nhóm trình bày kết  quả  \*Gọi các nhóm khác nhận xét  \*GV nhận xét - đánh giá chung và tuyên dư­­ơng các nhóm trả lời đúng  HĐ2: Gắn tranh theo chủ đề 8’  - GV phát cho mỗi nhóm một tờ giấy to, các bức tranh:  1. Y/c các em gắn tranh ảnh các em thu thập đư­ợc về các hoạt động nên và không nên làm  2. Y/c HS thảo luận theo N3  + GV cho các nhóm lên trình bày sản phẩm của mình  + GV nhận xét khen ngợi các nhóm đã làm việc tích cực, có nhiều tranh ảnh.  HĐ3: Kể về một ngày của em 5’  GV y/c nhớ và kể lại những việc làm trong một ngày của mình cho cả lớp nghe  GV nêu câu hỏi gợi ý:  1. Buổi sáng ngủ dậy em làm gì?  2. Buổi trư­­a em ăn những thứ gì?  3 Đến trư­­­ờng giờ ra chơi em chơi những trò gì?  \* GV nhận xét tuyên dư­­ơng và kết luận những việc nên làm hằng ngày đễ giữ vệ sinh và có một sức khỏe tốt.  **3. Củng cố**  1. Để có một sức khỏe tốt các em cần làm gì?  - GV nhận xét và khen ngợi những bạn chăm ngoan và học tốt | - hs trả lời  - hs lắng nghe  -Lắng nghe  -Thảo luận N4 điền kết quả và đại diện các nhóm trình bày trư­ớc lớp:  + Cơ thể ng­ời gồm có ba phần chính. Đó là đầu, mình và chân tay.  + Các bộ phận bên ngoài của cơ thể là: Đầu, mắt, mũi, miệng, tai....  + chúng ta nhận biết thế giới xung quanh nhờ có mắt, mũi, l­ưỡi, tai, tay.  - hs lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TOÁN**

ĐỒNG HỒ - THỜI GIAN

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Làm quen với mặt đồng hồ, biết xem giờ đúng, có nhận biết ban đầu về thời gian.
* Biết xác định và quay kim đồng hồ đúng vị trí tương ứng với giờ; bước đầu nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* GV chuẩn bị một đồng hồ giấy có thể quay được kim dài và kim ngắn. Mỗi nhóm HS mang đến một đồng hồ có kim dài và kim ngắn.
* Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **A. Hoạt động khởi động**  - Cho HS quan sát mặt đồng hồ theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về các thông tin trên đồng hồ, chẳng hạn: kim ngắn, kim dài, mặt đồng hồ có những số nào, những vạch chia trên mặt đồng hồ ra sao?,... | - HS quan sát mặt đồng hồ  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lóp. |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  1.Nhận biết mặt đồng hồ và cách đọc giờ đúng |  |
| “Mặt đồng hồ có 12 số, có kim ngắn và kim dài. Kim ngắn và kim dài đều quay được và quay theo chiều từ số 1 đến số 12 rồi tiếp tục từ số 12 sang số 1. Kim ngấn chỉ giờ, kim dài chỉ phút”. |  |
| - GV gắn đồng hồ chỉ giờ đúng lên bảng, hướng dẫn HS đọc giờ đúng trên đồng hồ, chẳng hạn: “Kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ đúng vào số 9, ta nói: Đồng hồ chỉ 9 giờ”. | - Theo dõi |
| - GV gắn một số đồng hồ chỉ giờ đúng khác lên bảng, Cho HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. | - HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. |
| - Gọi một vài HS trả lời, đặt câu hỏi để HS giải thích tại sao các em lại đọc được giờ như vậy. |  |
| **2.Thực hành xem đồng hồ**  Thực hành theo nhóm, phân biệt kim ngắn, kim dài, quay kim trên mặt đồng hồ của nhóm, rồi đọc kết quả. |  |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  Bài 1  - Cho HS đật câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn: Mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ? | - Cho HS đật câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn |
| - Cho đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ: Làm thế nào em đọc được giờ đúng trên đồng hồ? | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| Bài 2. HS thực hiện các thao tác sau:  - Đọc giờ đúng trên đồng hồ.  - Đọc thông tin dưới bức tranh để chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tình huống trong tranh. | - HS thực hiện |
| - Nói cho bạn nghe kết quả. |  |
| GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  - Sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí.  - Nói về hoạt động của bản thân tại thời gian trên mỗi đồng hồ đó. | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3  - Cho HS quan sát các bức tranh, thảo luận và đặt thêm kim ngắn vào đồng hồ để đồng hồ chỉ thời gian tưcmg ứng với hoạt động trong tranh.  - Kể chuyện theo các bức tranh. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận |
| **D. Hoạt động vận dụng**  Bài 4. HS thực hiện các thao tác:  - Quan sát tranh, đọc tình huống trong bức tranh. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận |
| - HS thêm kim ngắn vào mặt đồng hồ chỉ thời điểm thích hợp khi bạn Châu đi từ thành phố về quê và thời điểm về đến nơi. Nói cho bạn nghe suy nghĩ của em khi xác định thời gian đi từ thành phổ về quê như vậy. |  |
| - Cho HS liên hệ với bản thân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm. | - HS liên hệ với bản thân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm. |
| **E. Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho em trong cuộc sống?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  - Em hãy đoán xem đồng hồ sau chỉ mấy giờ. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 3 . NGÀY MỚI BẮT ĐẦU ( TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB miêu tả ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó , từ môi trường tự nhiên , thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 3** | |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở** | |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phủ hợp và hoàn thiện câu .  GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả .  GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .  a.. Những tia nắng buổi sáng mở đầu một ngày mới ;  b . Mấy chú chim chích choè đang hót vang trên cành cây  - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phủ hợp và hoàn thiện |
| **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh** | |
| GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .  GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý .  Tranh vẽ ai , vào khoảng thời gian nào , mọi người đang làm gì ? Liên hệ với buổi sáng trong gia đình em . Lưu ý cho HS dùng các từ ngữ gợi ý : buổi sáng , bố , mẹ và em , Tranh chỉ là những gợi ý ban đầu . HS có thể tự do phát triển lời nói cả nhân về buổi sáng trong gia đình em ) .  GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét . | HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: 22 / 3 / 2022**

**Ngày giảng: Thứ sáu ngày 25 / 3/ 2022**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 3 . NGÀY MỚI BẮT ĐẦU ( TIẾT 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB miêu tả ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó , từ môi trường tự nhiên , thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 4** | |
| **7. Nghe viết** | |
| - Nghe viết GV đọc to cả đoạn văn . ( Nắng chiếu vào tổ chim . Chim bay ra khỏi tổ , cất tiếng hót . Nắng chiếu vào tổ ong . Ong bay đi kiếm mật . Nắng chiếu vào nhà , gọi bé thức dậy đến trường . ) GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .  + Viết lùi đấu dòng . Viết hoa chữ cái đầu cầu , kết thúc câu có dấu chấm . GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  Đọc và viết chính tả :  + GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ ( Nẵng chiếu vào tổ chim . Chim bay ra khỏi tổ , cất tiếng hót . Nắng chiếu vào tổ ong . Ông bay đi kiếm thật . / Nắng chiếu vào nhà , gọi bé thức dậy đến trường . ) .  Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần , GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .  + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rả Soát lỗi  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lại .  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS | HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi |
| **8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Ngày mới bắt đầu từ ngữ có tiếng chứa vần iêu , iu , uông , uôn** | |
| GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài . HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu , iu , uông , uôn  - HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . | HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu , iu , uông , uôn    Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Lớp đọc đồng thanh một số lần . |
| **9. Hát một bài và cùng nhau vận động theo nhịp điệu của bài hát** | |
| - GV có thể chiếu phần lời bài hát lên bàng hoặc dùng các phương tiện phù hợp khác , GV hát minh hoạ hoặc mở bằng . HS hát theo . Cả lớp đứng dậy , vừa hát vừa làm các động tác thể dục , vận động cho khoẻ người | - HS nói cảm nhận về hoạt động này : cảm thấy vui , khoẻ , thích tập thể dục , ... |
| **10. Củng cố** | |
| GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chính ( GV nhấn mạnh lợi ích của việc dậy sớm và tập thể dục , khuyến khích HS dậy sớm và tập thể dục thường xuyên ) .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 7: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 4: HỎI MẸ ( tiết 1)**

**I . YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ rằng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần ; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên ; ham thích học hỏi , khám phá thế giới xung quanh , khả năng làm việc nhóm : khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phương tiện dạy học Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và khởi động** | |
| Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .  Khởi động :  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhổm để trả lời các câu hỏi .  a . Em nhìn thấy những gì trong tranh ?  b . Hãy nói về một trong những điều em thấy  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Hỏi mẹ . | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác |
| **2. Đọc** | |
| GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ , HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS gió , trời xanh , trăng rằm , chăn trâu , lắt , riên , lên , ... ) . + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ " nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được “ nhịp thơ " một cách tự nhiên ) . HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khố , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( nhuộm : làm thay đổi màu sắc bằng thuốc có màu ; trăng rằm : trăng vào đêm 15 âm lịch hằng tháng ; Cuội : nhân vật cổ tích , ngồi gốc cây đa trên cung trăng ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khố thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ  + 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cũng vần với nhau** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẫn với nhau , HS viết những tiếng tìm được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( trời - đi , phải – mãi , không - công gió – to ) . | HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẫn với nhau , HS viết những tiếng tìm được vào vở . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cũng cố kiến thức cơ bản về các bộ phận của các bộ phận của cơ thể và các giác quan.

- Có thói quen vệ sinh hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh, ảnh về các hoạt động học tập, vui chơi, các hoạt động nên và không nên để bảo vệ mắt và tai.

- Hồ dán, giấy to, kéo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. Khởi động: 4’  1. Em hãy kễ những hoạt động mà em thích?  2. Những hoạt động đó có ích lợi gì?  - GV nhận xét - đánh giá  2. Bài mới:  a. gtb: 1’  Sức khỏe là vốn quý của mỗi ng­ười. Ai biết giữ gìn và sống vệ sinh sạch sẽ là  rất tốt cho sức khỏe của chúng ta. Bài  học: Ôn tập : Con ng­ười và sức khỏe sẽ cho chúng ta rõ hơn về điều đó.  b. Các hoạt động  HĐ1: Làm việc với phiếu học tập 10’  - GV phát phiếu cho các nhóm. Nội dung phiếu:  1. Cơ thể ng­ười gồm có.........Đó là.............  2. Các bộ phận bên ngoài của cơ thể là..........  3. Chúng ta nhận biết thế giới xung quanh nhờ có..........  \* GV y/c HS thảo luận N4, điền vào  chõ chấm các câu trả lời.  \* Gọi đại diện các nhóm trình bày kết  quả  \*Gọi các nhóm khác nhận xét  \*GV nhận xét - đánh giá chung và tuyên dư­­ơng các nhóm trả lời đúng  HĐ2: Gắn tranh theo chủ đề 8’  - GV phát cho mỗi nhóm một tờ giấy to, các bức tranh:  1. Y/c các em gắn tranh ảnh các em thu thập đư­ợc về các hoạt động nên và không nên làm  2. Y/c HS thảo luận theo N3  + GV cho các nhóm lên trình bày sản phẩm của mình  + GV nhận xét khen ngợi các nhóm đã làm việc tích cực, có nhiều tranh ảnh.  HĐ3: Kể về một ngày của em 5’  GV y/c nhớ và kể lại những việc làm trong một ngày của mình cho cả lớp nghe  GV nêu câu hỏi gợi ý:  1. Buổi sáng ngủ dậy em làm gì?  2. Buổi trư­­a em ăn những thứ gì?  3 Đến trư­­­ờng giờ ra chơi em chơi những trò gì?  \* GV nhận xét tuyên dư­­ơng và kết luận những việc nên làm hằng ngày đễ giữ vệ sinh và có một sức khỏe tốt.  **3. Củng cố**  1. Để có một sức khỏe tốt các em cần làm gì?  - GV nhận xét và khen ngợi những bạn chăm ngoan và học tốt | - hs trả lời  - hs lắng nghe  -Lắng nghe  -Thảo luận N4 điền kết quả và đại diện các nhóm trình bày trư­ớc lớp:  + Cơ thể ng­ời gồm có ba phần chính. Đó là đầu, mình và chân tay.  + Các bộ phận bên ngoài của cơ thể là: Đầu, mắt, mũi, miệng, tai....  + chúng ta nhận biết thế giới xung quanh nhờ có mắt, mũi, l­ưỡi, tai, tay.  - hs lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

………….

………………………………………………………………………………………

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 27**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề: ngày hội đọc sách

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phương tiện dạy học Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| 1 phút  14 phút    8 phút  10 phút  2 phút | **1.Ổn định tổ chức:**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng : *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - Lớp trưởng: *mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến*.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề: Ngày hội đọc sách trường em**  - GV yêu cầu HS xung phong lên kể một số câu chuyện đặc sắc mà em nhớ nhất  -GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét, cỗ vũ.  -GV khích lệ các bạn nhút nhát, chưa tự tin tham gia.  -GV khen ngợi các em mạnh dạn và thực hiện tương đối tốt.  **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:  + Đề xuất được việc cần làm để bảo vệ môi trường  +Nhận xét được các hành động bảo vệ ha phá hoại môi trường.  -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV hướng dẫn tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  + Có đề xuất, nhận xét được các hành động bảo vệ môi trường hay không.  + Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,… hay không.  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  -Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thực hiện theo.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Tổ trưởng lên báo cáo.  - HS chia sẻ  - HS tham gia  - HS lắng nghe |